

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2407 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển khu công nghệ thông tin tập trung đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về khu công nghệ thông tin tập trung;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Quy hoạch tổng thể phát triển khu công nghệ thông tin tập trung đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025" (sau đây gọi tắt là Quy hoạch) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

Phát triển các khu công nghệ thông tin tập trung là tiền đề quan trọng để công nghiệp công nghệ thông tin Việt Nam phát triển, góp phần đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về công nghệ thông tin và truyền thông.

Lựa chọn các địa phương có lợi thế về hạ tầng giao thông, hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin, nguồn nhân lực về công nghệ thông tin và mức độ ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin để xây dựng các khu công nghệ thông tin tập trung.

II. YÊU CẦU

Hình thành hệ thống các khu công nghệ thông tin tập trung với quy mô hợp lý về diện tích mặt bằng, phân bố hợp lý về ngành nghề chuyên môn, vị trí địa lý để đảm bảo hiệu quả đầu tư.

Việc phát triển các khu công nghệ thông tin tập trung cần đảm bảo sự phát triển bền vững của môi trường, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đồng thời đảm bảo việc sử dụng tài nguyên đất hiệu quả, đúng mục tiêu.

III. MỤC TIÊU

Xây dựng một số khu công nghệ thông tin tập trung ở các tỉnh, thành phố có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, nhất là nguồn vốn để triển khai xây dựng hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung (từ ngân sách nhà nước địa phương và nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp), đã có các dự án đầu tư, các sản phẩm công nghệ thông tin lớn.

Xây dựng hai (02) đến ba (03) khu công nghệ thông tin tập trung tại mỗi thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách đối với các khu công nghệ thông tin tập trung, đặc biệt là các chính sách ưu đãi.

Nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định pháp luật, cơ chế chính sách có liên quan đến các khu công nghệ thông tin tập trung.

2. Khuyến khích các nguồn lực xã hội, vốn đầu tư nước ngoài tham gia xây dựng và phát triển các khu công nghệ thông tin tập trung, đặc biệt là cơ sở hạ tầng kỹ thuật bên trong các khu theo quy định của pháp luật.

3. Hỗ trợ, khuyến khích đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu phát triển trong các khu công nghệ thông tin tập trung; đẩy mạnh việc trao đổi, kết hợp các hoạt động sản xuất và nghiên cứu giữa các khu công nghệ thông tin tập trung và các cơ sở nghiên cứu, đào tạo.

Xây dựng và phát triển mạng liên kết giữa các khu công nghệ thông tin tập trung với các trường đại học, viện nghiên cứu, các doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước trong lĩnh vực công nghệ thông tin để chia sẻ thông tin, tri thức giữa các đơn vị đào tạo, nghiên cứu với các đơn vị sản xuất kinh doanh.

4. Nghiên cứu xây dựng cơ chế cho phép thành lập quỹ đầu tư mạo hiểm để hỗ trợ việc ươm tạo và hoạt động của các doanh nghiệp mới trong khu công nghệ thông tin tập trung.

Lựa chọn, triển khai đầu tư một số vườn ươm điểm tại các khu công nghệ thông tin tập trung, chuyên nghiên cứu phát triển các sản phẩm đặc thù phục vụ công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp.

5. Hỗ trợ, khuyến khích các đơn vị đào tạo nhân lực công nghệ thông tin trong các khu công nghệ thông tin tập trung tổ chức các chương trình đào tạo, thực hiện liên kết hợp tác với các tổ chức đào tạo có uy tín trên thế giới trong lĩnh vực công nghệ thông tin để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các khu công nghệ thông tin tập trung.

6. Tăng cường quảng bá thương hiệu, hình ảnh các khu công nghệ thông tin tập trung Việt Nam, cũng như thương hiệu của công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam nói chung để góp phần thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp công nghệ thông tin trong và ngoài nước, đặc biệt là các tập đoàn đa quốc gia vào hoạt động trong các khu công nghệ thông tin tập trung.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Thông tin và Truyền thông

- a) Phổ biến, hướng dẫn các địa phương thực hiện Quy hoạch;
- b) Hướng dẫn triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghệ thông tin tập trung;
- c) Hỗ trợ các khu công nghệ thông tin tập trung nâng cao khả năng nghiên cứu và thương mại hóa sản phẩm, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin;
- d) Xây dựng và quản lý hệ thống thông tin toàn quốc về khu công nghệ thông tin tập trung; đánh giá hiệu quả hoạt động của các khu công nghệ thông tin tập trung;
- đ) Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, dự án để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Quy hoạch;
- e) Đôn đốc thực hiện, hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện Quy hoạch; kiến nghị điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch khi cần thiết.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính bố trí nguồn vốn để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Quy hoạch theo quy định của pháp luật.

3. Các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông để chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện Quy hoạch.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ tiêu chí khu công nghệ thông tin tập trung theo Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về khu công nghệ thông tin tập trung và quan điểm, yêu cầu, mục tiêu của Quy hoạch này, chủ động đề xuất công nhận, đề xuất thành lập các khu công nghệ thông tin tập trung tại địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, KGVX(3b).mmr. 140

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam

VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TP

Số: 79/SY-CNN

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND thành phố
- TTUB: CT, các PCT
- Sở TT&TT, Sở KH&ĐT
- Sở TC, Công ty PT CV PM Quang Trung
- VPUB: CVP, các PVP
- Phòng CNN, THKH, ĐTMT
- Lưu: VT, (CNN/Đ) D. 34

Sao y bản chính

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 01 năm 2015

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG

NGUYỄN VĂN HÙNG



Nguyễn Văn Hùng